

Số: *1181* /QĐ-TCTK

Hà Nội, ngày *01* tháng *11* năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Về việc tiến hành Khảo sát Sức khỏe phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018

TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC THỐNG KÊ

Căn cứ Luật Thống kê ngày 23 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Thống kê trực thuộc Bộ Kế hoạch và Đầu tư; Quyết định số 65/2013/QĐ-TTg ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 1 Điều 3 Quyết định số 54/2010/QĐ-TTg ngày 24 tháng 8 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 668/QĐ-TTg ngày 16 tháng 5 năm 2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt kế hoạch triển khai thực hiện khuyến nghị của Ủy ban về xóa bỏ mọi hình thức phân biệt đối xử với phụ nữ của Liên hợp quốc;

Căn cứ Quyết định số 59/2018/QĐ-BKHĐT ngày 19 tháng 01 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc ban hành kế hoạch sửa đổi, hướng dẫn sử dụng Bộ chỉ tiêu thống kê phát triển giới quốc gia; tăng cường thu thập, công bố số liệu thống kê giới;

Căn cứ Thỏa thuận hợp tác số 34/HĐ-BQLDA ngày 19 tháng 9 năm 2018 giữa Ban quản lý Dự án VNM9P02, Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và Tổng cục Thống kê về việc tham gia Khảo sát Sức khỏe phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường,

QUYẾT ĐỊNH:

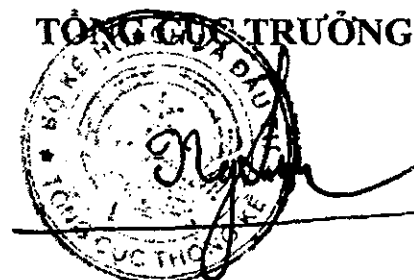
Điều 1. Tiến hành Khảo sát Sức khỏe phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống năm 2018 tại 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo Phương án ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan của Tổng cục Thống kê và Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tổ chức thực hiện khảo sát theo đúng Phương án quy định.

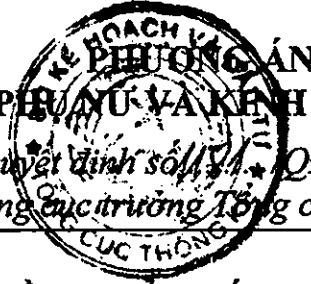
Điều 3. Vụ trưởng các Vụ: Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường, Vụ Phương pháp chế độ Thống kê và Công nghệ thông tin, Vụ Pháp chế và Thanh tra Thống kê, Vụ Kế hoạch tài chính; Chánh Văn phòng Tổng cục, Giám đốc Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I, Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư (để b/c);
- Lãnh đạo Tổng cục Thống kê;
- BQL Dự án VNM02P9, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (để phối hợp);
- UBND tỉnh, TP trực thuộc TƯ (để phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, Vụ XHMT.



Nguyễn Bích Lâm



KHẢO SÁT SỨC KHOẺ PHỤ NỮ VÀ KINH NGHIỆM CUỘC SỐNG 2018

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 171/QĐ-TCTK ngày 01/11/2018
của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê)*

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU KHẢO SÁT

1. Mục đích

Khảo sát Sức khoẻ phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018 nhằm thu thập thông tin về sức khoẻ và kinh nghiệm cuộc sống của phụ nữ làm bằng chứng để vận động, xây dựng, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả thực thi Luật Bình đẳng giới và Luật Phòng, chống bạo lực gia đình, các chính sách, chương trình về phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình ở Việt Nam.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức, thu thập, xử lý, tổng hợp, công bố và lưu giữ thông tin cuộc khảo sát thực hiện nghiêm túc, theo đúng quy định của Phương án.
- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án.
- Bảo mật thông tin cá nhân đã thu thập theo quy định của Luật Thống kê.
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của cuộc khảo sát đảm bảo đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI KHẢO SÁT

1. Đối tượng khảo sát

Đối tượng khảo sát là phụ nữ từ 15-64 tuổi, là nhân khẩu thực tế thường trú tại hộ dân cư.

2. Đơn vị khảo sát

Đơn vị khảo sát là hộ dân cư.

3. Phạm vi khảo sát

Khảo sát tiến hành tại 500 địa bàn được chọn trên 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

III. LOẠI KHẢO SÁT VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Loại khảo sát

Khảo sát Sức khoẻ phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018 là cuộc khảo sát chọn mẫu. Mẫu khảo sát gồm 6000 hộ, thuộc 500 địa bàn được chọn từ mẫu Điều tra Dân số giữa kỳ 2014 trên 63 tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và được phân bổ như sau:

Số địa bàn được chọn phân bổ cho từng vùng kinh tế - xã hội

Vùng	Thành thị	Nông thôn	Tổng số
Đồng bằng Sông Hồng	45	59	104
Trung du và Miền núi phía Bắc	24	47	71
Bắc trung bộ và Duyên hải miền Trung	37	59	96
Tây nguyên	20	30	50
Đông Nam bộ	51	39	90
Đồng bằng sông Cửu Long	33	56	89
Cả nước	211	289	500

Mẫu khảo sát được chọn riêng cho từng khu vực thành thị, nông thôn trong từng vùng kinh tế - xã hội theo các bước sau:

Bước 1: Chọn địa bàn khảo sát

Sử dụng phương pháp chọn mẫu hệ thống chọn ra địa bàn khảo sát cho từng khu vực trong mỗi vùng dựa trên địa bàn mẫu của Điều tra dân số giữa kỳ 2014 và số lượng địa bàn khảo sát cần chọn đã được phân bổ cho khu vực thành thị và nông thôn của từng vùng. Các địa bàn không thể tiếp cận được loại bỏ trước khi áp dụng quá trình chọn địa bàn.

Bước 2: Cập nhật danh sách hộ dân cư từ Điều tra Dân số giữa kỳ 2014 của các địa bàn khảo sát được chọn.

Các hộ không có phụ nữ thuộc đối tượng phỏng vấn được loại bỏ trước khi áp dụng quá trình chọn hộ.

Bước 3: Chọn hộ khảo sát

Trong mỗi địa bàn khảo sát, sử dụng phương pháp chọn mẫu hệ thống để chọn ra 18 hộ, trong 18 hộ được chọn, chọn 12 hộ chính thức và 6 hộ dự phòng.

Bước 4: Chọn phụ nữ khảo sát

Mỗi hộ chọn 1 phụ nữ để phỏng vấn. Đối với hộ có từ 2 phụ nữ thuộc đối tượng khảo sát trở lên sẽ chọn ngẫu nhiên 01 phụ nữ để phỏng vấn. Việc chọn này do Tổng cục Thống kê chọn và gửi danh sách cho các đội khảo sát.

2. Phương pháp thu thập thông tin

Cuộc khảo sát áp dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp. Điều tra viên gặp trực tiếp phụ nữ được chọn để phỏng vấn và nhập tin vào máy tính bảng ngay trong quá trình phỏng vấn. Điều tra viên không được khảo sát gián tiếp hoặc sao chép thông tin từ các nguồn có sẵn vào bảng hỏi.

Địa điểm phỏng vấn có thể thực hiện theo hai hình thức:

- Địa điểm tập trung: Nơi tập trung phụ nữ đến phỏng vấn, thường là những địa điểm công cộng như nhà văn hóa, trạm y tế hoặc hội trường Ủy ban nhân dân

xã/phường... Việc tập trung các phụ nữ đến phỏng vấn phải đảm bảo không gian riêng tư cho từng cặp phỏng vấn để không ảnh hưởng lẫn nhau.

- Địa điểm tại hộ dân cư hoặc một nơi riêng tư do người trả lời hẹn gặp (nhà riêng hoặc nơi phỏng vấn phù hợp). Việc phỏng vấn riêng tại nhà hoặc địa điểm khác cũng cần đảm bảo không gian riêng tư trong quá trình phỏng vấn.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI KỲ VÀ THỜI GIAN KHẢO SÁT

1. Thời điểm khảo sát

Thời điểm khảo sát thu thập thông tin là ngày điều tra viên thực tế phỏng vấn phụ nữ trong khoảng thời gian khảo sát được quy định tại Mục 3 phần này.

2. Thời kỳ thu thập thông tin

Các chỉ tiêu thời kỳ trong cuộc khảo sát này có thời kỳ khảo sát (tham chiếu) là 12 tháng trước thời điểm khảo sát và trong suốt cuộc đời.

3. Thời gian khảo sát

Thời gian thu thập thông tin bắt đầu từ cuối tháng 11 năm 2018 và kéo dài trong khoảng 60 ngày (kể cả thời gian di chuyển). Trung bình mỗi địa bàn tiến hành phỏng vấn trong 1 ngày và 0,5-1 ngày cho việc di chuyển từ địa bàn này đến địa bàn khác.

V. NỘI DUNG, BẢNG HỎI KHẢO SÁT

1. Nội dung khảo sát

Cuộc khảo sát bao gồm 2 nhóm thông tin: Thông tin về điều kiện sinh hoạt của hộ dân cư; thông tin về giáo dục, việc làm, hôn nhân, tình trạng sức khoẻ chung, sức khoẻ sinh sản, thái độ, quan điểm và kinh nghiệm cuộc sống của người phụ nữ.

2. Bảng hỏi khảo sát

Cuộc khảo sát sử dụng một loại bảng hỏi điện tử để phỏng vấn phụ nữ.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG KHẢO SÁT

- Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08 tháng 7 năm 2004 của Thủ tướng Chính phủ và những thay đổi đã được Tổng cục Thống kê cập nhật đến ngày 31 tháng 12 năm 2017.

- Danh mục dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02 tháng 3 năm 1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê.

- Danh mục nghề nghiệp ban hành tạm thời cho Tổng điều tra Dân số và Nhà ở 2009.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ VÀ BIỂU ĐÀU RA CỦA KHẢO SÁT

1. Phương pháp xử lý thông tin

Bảng hỏi điện tử sau khi được điều tra viên hoàn thành và giám sát viên phê duyệt sẽ được truyền tải về máy chủ đặt tại Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I. Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường (Vụ XHMT) kiểm tra, làm sạch, xây dựng cơ sở dữ liệu để tổng hợp kết quả khảo sát.

2. Tổng hợp biểu đầu ra

Vụ XHMT thiết kế biểu đầu ra, tổng hợp kết quả từ dữ liệu khảo sát đã được kiểm tra, làm sạch.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH KHẢO SÁT

Cuộc khảo sát được thực hiện theo kế hoạch sau:

STT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Soạn thảo, trình duyệt phương án, bảng hỏi, tài liệu hướng dẫn	Tháng 8-10/2018	Vụ XHMT, chuyên gia
2	Chọn, phân bổ địa bàn khảo sát	Tháng 9-10/2018	Vụ XHMT, chuyên gia
3	Rà soát, cập nhật địa bàn và chọn phụ nữ phỏng vấn	Tháng 9-10/2018	Vụ XHMT, Cục Thống kê cấp tỉnh
4	Thiết kế bảng hỏi điện tử	Tháng 9-10/2018	Vụ XHMT, chuyên gia
5	Thử nghiệm bảng hỏi	Tháng 10/2018	Vụ XHMT, UNFPA, Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội (Bộ LĐTBXH)
6	Tuyển chọn và tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, đội trưởng, giám sát viên	Tháng 10-11/2018	Vụ XHMT, UNFPA, Bộ LĐTBXH
7	In tài liệu khảo sát, thông báo lịch khảo sát và danh sách các địa bàn khảo sát đến các tỉnh, thành phố	Tháng 10-11/2018	Vụ XHMT, Bộ LĐTBXH
8	Thu thập thông tin tại địa bàn	Tháng 11-12/2018, Tháng 01/2019	Vụ XHMT, UNFPA, Bộ LĐTBXH
9	Xử lý, làm sạch số liệu và xây dựng cơ sở dữ liệu	Tháng 2-3/2019	Vụ XHMT, chuyên gia
10	Tổng hợp kết quả sơ bộ	Tháng 4-6/2019	Vụ XHMT, chuyên gia
11	Tổng hợp kết quả chính thức	Tháng 6-8/2019	Vụ XHMT, chuyên gia
12	Công bố số liệu	Tháng 9/2019	TCTK, Bộ LĐTBXH

IX. TỔ CHỨC KHẢO SÁT

1. Cấp Trung ương

- Vụ Thống kê Xã hội và Môi trường chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan tổ chức, thực hiện cuộc khảo sát.

- Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I xây dựng phần mềm, bảo đảm chuyển giao hướng dẫn sử dụng thiết bị, bảo đảm tiện ích, an toàn và thông suốt trong việc truyền đưa thông tin.

2. Cấp tỉnh, thành phố

Cục Thống kê tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây viết gọn là Cục Thống kê cấp tỉnh) có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Tổng cục Thống kê để triển khai các hoạt động khảo sát tại địa phương.

Cục Thống kê cấp tỉnh có trách nhiệm cử các công chức có kinh nghiệm làm điều tra viên, rà soát địa bàn khảo sát trong mẫu, liên hệ, bố trí địa bàn khảo sát, tạo điều kiện thuận lợi cho các đội khảo sát khi ở địa bàn và phối hợp với Tổng cục Thống kê giải quyết các vấn đề phát sinh tại địa bàn.

3. Cấp quận/huyện

Chi cục Thống kê cấp huyện có địa bàn khảo sát có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với Cục Thống kê và các đội khảo sát để triển khai hoạt động khảo sát tại địa phương.

4. Cấp xã/phường

Lãnh đạo xã/phường có địa bàn khảo sát có trách nhiệm tạo điều kiện thuận lợi cho đội khảo sát hoàn thành nhiệm vụ; cử người hỗ trợ tại địa bàn (tốt nhất là người thuộc Hội Phụ nữ xã/phường) để bố trí, sắp xếp địa điểm phỏng vấn; đưa thư mời tham gia phỏng vấn và sắp xếp lịch hẹn làm việc với đội khảo sát cho các phụ nữ được chọn phỏng vấn, mời phụ nữ là đối tượng khảo sát đến địa điểm phỏng vấn.

5. Huy động điều tra viên, đội trưởng và giám sát viên

Khảo sát Sức khoẻ phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018 tuyển chọn 100 đội trưởng và điều tra viên chia thành 20 đội khảo sát, mỗi đội khảo sát có 5 người, gồm 1 đội trưởng và 4 điều tra viên chuyên trách. Ngoài ra, cần đào tạo thêm 15% người dự bị để thay thế khi cần thiết. Do đặc thù và tính chất nhạy cảm của chủ đề khảo sát, toàn bộ điều tra viên tham gia cuộc khảo sát yêu cầu là nữ từ 23 tuổi đến 55 tuổi.

Điều tra viên là những công chức của các Cục Thống kê cấp tỉnh và các cộng tác viên được tuyển chọn theo những tiêu chuẩn nhất định. Điều tra viên phải hoàn thành chương trình tập huấn và có nhiệm vụ trực tiếp phỏng vấn phụ nữ được chọn để thu thập các thông tin thông qua máy tính bảng.

Đội trưởng là những người có trình độ, kinh nghiệm điều tra thống kê, có trách nhiệm và đủ năng lực tổ chức, chỉ đạo, giám sát việc thu thập thông tin.

Giám sát viên bao gồm các chuyên gia trong nước và các công chức Tổng cục Thống kê.

6. Tập huấn nghiệp vụ

Khảo sát Sức khoẻ phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018 tổ chức tập huấn cho lực lượng tham gia khảo sát thực địa (điều tra viên, đội trưởng và giám sát viên) trong thời gian 12 ngày. Giảng viên lớp tập huấn là các chuyên gia trong nước, chuyên gia quốc tế và các công chức của Tổng cục Thống kê.

Nội dung tập huấn bao gồm trang bị kiến thức về bình đẳng giới, quán triệt phương án và nội dung khảo sát, kế hoạch thực hiện khảo sát tại địa phương, hướng dẫn các biện pháp đảm bảo an toàn và đạo đức nghiên cứu trong phỏng vấn, tìm và tiếp cận đối tượng khảo sát, giới thiệu các khái niệm nghiệp vụ khảo sát, phương pháp phỏng vấn để thu thập thông tin, phương pháp tổ chức các buổi phỏng vấn khó, đảm bảo tính bảo mật thông tin cho các buổi phỏng vấn, các tình huống khó.... Bên cạnh đó, nội dung tập huấn bao gồm những điều cần lưu ý trong hoàn cảnh thực tế để giải thích và hướng dẫn điều tra viên giải quyết các vướng mắc thường gặp phải trong quá trình thu thập thông tin.

Các học viên phải tham gia đầy đủ các buổi học và thực hành trên lớp. Sau lớp tập huấn Ban tổ chức lớp học kiểm tra đánh giá kết quả nhận thức của học viên. Những học viên đạt yêu cầu mới được bố trí đi khảo sát.

7. Triển khai khảo sát tại địa bàn

Trước khi tiến hành điều tra thực địa, Tổng cục Thống kê gửi danh sách địa bàn, danh sách phụ nữ được chọn và thời gian làm việc của đội khảo sát để các Cục Thống kê cấp tỉnh phối hợp triển khai xuống địa bàn.

Khảo sát thực địa được tiến hành ngay sau khi kết thúc tập huấn nghiệp vụ.

Các đội trưởng đội khảo sát có nhiệm vụ phối hợp với giám sát viên, Cục Thống kê cấp tỉnh và các địa bàn khảo sát để lên lịch khảo sát cụ thể, phù hợp với từng địa bàn.

Trước ngày phỏng vấn 2-3 ngày, đội trưởng cần liên lạc với công chức được phân công của Chi cục Thống kê quận/huyện, người hỗ trợ tại địa bàn của xã/phường để chuẩn bị cho việc khảo sát tại địa bàn, bao gồm: Thống nhất thời gian, địa điểm và cách thức tổ chức phỏng vấn; liên hệ, gửi thư mời tới từng phụ nữ được chọn phỏng vấn, trong đó ghi rõ thời gian, địa điểm phỏng vấn.

Điều tra viên chỉ tiến hành phỏng vấn với đúng các đối tượng đã xác định trong danh sách phụ nữ được chọn khảo sát.

Sau khi kết thúc phỏng vấn, thư mời có xác nhận tham gia phỏng vấn của phụ nữ được giao lại cho đội khảo sát để chuyển về Tổng cục Thống kê.

8. Công tác giám sát, kiểm tra

Mục đích của công tác giám sát, kiểm tra nhằm phát hiện và giải quyết tại chỗ, kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình khảo sát và theo dõi tiến độ khảo sát theo lịch đã qui định, kiểm tra chất lượng của thông tin thu thập.

Công tác giám sát, kiểm tra được tiến hành thường xuyên, toàn diện và đột xuất trong suốt thời gian thu thập thông tin tại các địa bàn khảo sát. Hoạt động giám sát được thực hiện theo hai hình thức: giám sát trực tuyến và giám sát trực tiếp tại địa bàn. Các giám sát viên thường trực theo dõi trực tuyến quá trình khảo sát, truyền bảng hỏi từ địa bàn về, kiểm tra, phê duyệt và yêu cầu các đội khảo sát hiệu đính, bổ sung thông tin nếu cần. Bên cạnh đó, giám sát viên dự phỏng vấn, giám sát, kiểm tra các bảng hỏi tại địa bàn.

Nội dung giám sát, kiểm tra gồm: Giám sát, kiểm tra việc tổ chức và thực hiện các quy trình khảo sát của các đội khảo sát, việc thực hiện nhiệm vụ của

đội trưởng, của điều tra viên, kiểm tra số lượng và chất lượng bảng hỏi truyền về, tỷ lệ phụ nữ từ chối phỏng vấn, ...

Công tác giám sát, kiểm tra cần tập trung vào 2-3 tuần đầu tiên triển khai khảo sát đối với toàn bộ các đội khảo sát nhằm uốn nắn kịp thời những sai sót của điều tra viên để tránh những lỗi hệ thống.

9. Nghiệm thu, xây dựng cơ sở dữ liệu

Bảng hỏi hoàn thành được điều tra viên truyền về máy chủ. Giám sát viên kiểm tra, nghiệm thu từng bảng hỏi, bảng hỏi đảm bảo chất lượng sẽ được giám sát viên phê duyệt, bảng hỏi chưa đạt chất lượng được giám sát viên chuyển lại cho điều tra viên để hoàn thiện.

X. KINH PHÍ KHẢO SÁT VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO KHẢO SÁT

1. Kinh phí

Kinh phí của cuộc khảo sát Sức khỏe phụ nữ và Kinh nghiệm cuộc sống 2018 được tài trợ bởi Dự án "Hỗ trợ xây dựng và triển khai các chính sách, chương trình phòng ngừa và ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới, bạo lực gia đình và giải quyết vấn đề mại dâm dựa trên bằng chứng và tiếp cận quyền con người" (Dự án VNM9P02) của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội. Tổng cục Thống kê và Ban quản lý Dự án VNM9P02 lập dự toán, thanh toán và quyết toán theo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Máy tính bảng

Dự án VNM9P02 đảm bảo cung cấp đầy đủ máy tính bảng với cấu hình thống nhất cho từng điều tra viên và giám sát viên, thiết bị phát wifi cho mỗi đội.

Trung tâm Tin học Thống kê khu vực I thiết kế và cài đặt sẵn trong máy tính bảng phần mềm phỏng vấn và giám sát; cung cấp máy chủ để phục vụ tiếp nhận, lưu trữ thông tin khảo sát./.

TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Bích Lâm